TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/HS-ST
Ngày 06/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 , TỈNH QUẢNG TRỊ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Mạnh Lưu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Nhàn

Ông Lê Thanh Tùng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Ông Lê Chí Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại Hội trường xét xử số 02 Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị và Phòng xét xử trực tuyến tại Phân trại tạm giam Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 45/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 51/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Trị; ; Giới tính: Nam; Số CCCD: 045095004753; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là chị Lê Thị Thùy N, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Có 02 con chung, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: Không;

Tiền án (Có 01 tiền án): Bản án số 38/2025/HS-ST ngày 26/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (nay là TAND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" (chấp hành xong ngày 19/12/2025); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2026, tạm giam từ ngày 18/01/2026 đến nay tại Phân trại tạm giam Hướng Hóa thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Q; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972; Cùng địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Ông T có mặt; Bà H1 có đơn xin xét xử vắng mặt

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Trần Thị Thùy T1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/12/2025, khi đang ở nhà tại số A P, thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị thì Nguyễn Văn H nảy sinh ý định lấy trộm tiền của mẹ mình là bà Nguyễn Thị H1 để tiêu xài cá nhân. H đi vào phòng ngủ của bà H1, thấy két sắt cắm sẵn chìa khóa; do trước đó nhìn thấy bà H1 mở khóa, biết mật khẩu mở két nên H mở ra thì thấy ngăn từ phía dưới có một số giấy tờ, hộc tủ phía trên được khóa lại. Hợi tìm trong túi áo của bà H1 đang treo trên tủ áo quần có 01 chìa khóa nên lấy để mở hộc tủ phía trên (bên trong két sắt) thì thấy bên trong có 01 dây chuyền vàng, 01 mặt dây chuyền bằng ngọc đúc hình tượng "*Phật Bà Quan Âm*", được bọc vàng xung quanh và 02 chiếc khuyên tai vàng. H lấy 02 chiếc khuyên tai bằng vàng (trọng lượng 1 chỉ) và 01 mặt dây chuyền bằng ngọc nói trên (trọng lượng 1 chỉ) rồi đưa đến cất giấu trong phòng em trai mình. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H đưa 01 chiếc khuyên tai đến tiệm V tại thôn T, xã L bán cho chị Trần Thị Thùy T1 với giá 7.100.000 đồng. Đến ngày 24/12/2025, H đưa chiếc khuyên tai còn lại đến tiệm V bán cho chị Trần Thị Thùy T1 với giá 7.100.000 đồng.

Đến ngày 31/12/2025, H tiếp tục nảy sinh ý định lấy dây chuyền vàng của mẹ mình trong két sắt để bán lấy tiền tiêu xài nên đã mở khóa két sắt lấy 01 sợi dây chuyền bằng vàng (trọng lượng 05 chỉ) rồi đưa đến tiệm V1 tại thôn T, xã L bán cho chị Nguyễn Thị S với giá 69.475.000 đồng.

Ngày 02/01/2026, H lấy 01 mặt dây chuyền bằng ngọc đúc hình tượng "*Phật Bà Quan Âm*", được bọc vàng xung quanh (do H cất giấu trước đó trong phòng em trai mình) đưa đến tiệm V bán cho bà Nguyễn Thị T2 với giá 14.000.000 đồng.

Toàn bộ số tiền có được do bán tài sản trộm cắp, H đã tiêu xài cá nhân.

Vào khoảng 13 giờ ngày 07/01/2026, bà Nguyễn Thị H1 phát hiện số vàng trang sức cất giữ trong két sắt đặt tại phòng ngủ của mình bị lấy trộm nên đã làm đơn trình báo cơ quan Công an. Ngày 09/01/2026, Nguyễn Văn H đến Công xã

Lao Bảo đầu thú, tự nguyện khai báo toàn bộ diễn biến hành vi trộm cắp như trên.

Sau khi mua dây chuyền, mặt dây chuyền và khuyên tai vàng của H, các tiệm vàng đã bán lại cho khách qua đường, quá trình điều tra không xác định được người mua nên Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 15/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã L kết luận: Trị giá của 02 chiếc khuyên tai bằng vàng, loại vàng "9999", trọng lượng 01 chỉ (3,75 gam), tại thời điểm định giá ngày 22/12/2025 là 14.200.000 đồng; Trị giá của 01 mặt dây chuyền bằng ngọc đúc hình tượng "*Phật bà quan âm*", được bọc vàng xung quanh, loại vàng "9999", trọng lượng 01 chỉ (3.75 gam), tại thời điểm định giá ngày 22/12/2025 là 14.200.000 đồng; Trị giá của 01 sợi dây chuyền bằng vàng, loại vàng "980", trọng lượng 05 chỉ (18,75 gam), tại thời điểm định giá ngày 31/12/2025 là 69.675.000 đồng. Tổng cộng 98.075.000 đồng

Bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSQTI-KV ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát truy tố và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố

tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận: Trong các ngày 22/12/2025 và 31/12/2025, tại thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Văn H đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H1. Cụ thể: Ngày 22/12/2025 lấy trộm 01 mặt dây chuyền bằng ngọc đúc hình tượng "*Phật Bà Quan Âm*", được bọc vàng xung quanh, loại vàng 9999 (trọng lượng 01 chỉ) và 02 chiếc khuyên tai vàng, loại vàng 9999 (trọng lượng 01 chỉ), tổng trị giá 28.400.000 đồng; Ngày 31/12/2025 lấy trộm 01 sợi dây chuyền vàng, loại vàng 9999, trọng lượng 05 chỉ trị giá 69.675.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã L là 98.075.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", với tình tiết định khung là "*Chiếm đoạt tài sản trị giá 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản vào các ngày 22/12/2025 và 31/12/2025, những lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm; Ngày 26/6/2025, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (nay là TAND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị) xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", chưa được xóa án tích mà phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Phạm tội 02 lần trở lên*" và "*Tái phạm*" quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; khi biết hành vi của mình bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú trình diện và khai báo với cơ quan chức năng về hành vi của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là tài sản tích góp của bố mẹ mình; Bị cáo đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo tốt mà tiếp tục thực hiện hành

vi phạm tội do cố ý nên cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số vàng đã bị mất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Các vấn đề khác: Đối với chị Trần Thị Thùy T1, bà Nguyễn Thị T2, chị Nguyễn Thị S là những người mua vàng do Nguyễn Văn H đến bán nhưng không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không phải chịu trách nhiệm pháp lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (09/01/2026).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2026); Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV7, T.Quảng Trị;
- Công an T.Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan THAHS;
- UBND xã Lao Bảo, T.Quảng Trị;
- CA xã Lao Bảo, T.Quảng Trị;
- Bị cáo; Người TGTT khác;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Mạnh Lưu

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.